

**UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~234~~4/SGDDĐT-GDTrH

Hạ Long, ngày 30 tháng 9 năm 2019

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 đối với giáo dục dân tộc

- Kính gửi: - Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường phổ thông có cấp trung học phổ thông;
- Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh;

Thực hiện Chỉ thị số 2268/CT-BGDDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục; Quyết định số 3143/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Công văn số 6267/UBND-GD ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm học 2019-2020 và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; Công văn số 3992/BGDDĐT-GDDT ngày 05/9/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 đối với giáo dục dân tộc, Sở GDĐT hướng dẫn và các phòng GDĐT, các trường phổ thông có cấp trung học phổ thông, Trung tâm GDDN&GDTX tỉnh thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 đối với giáo dục dân tộc (GDDT) như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý GDDT; tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, đồng thời rà soát thực trạng phát triển của hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), các cơ sở giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi (DTTS, MN); thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người dạy, người học và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước¹ trong đổi mới giáo dục và phát triển giáo dục vùng DTTS, miền núi

¹Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 51- KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát

1. Các phòng GDĐT, các trường PTDTNT, PTDTBT tiến hành sơ kết việc thực hiện Quyết định số 5596/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Bộ GDĐT về việc ban hành kế hoạch hành động của ngành giáo dục thực hiện quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào DTTS gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015, Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào DTTS gắn với mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng đến năm 2025; lựa chọn hình thức sơ kết phù hợp (sơ kết bằng báo cáo hoặc tổ chức hội nghị sơ kết); thời gian sơ kết: Quý IV năm 2019.

2. Các phòng GDĐT, các trường PTDTNT, PTDTBT tăng cường công tác phối hợp với cơ quan, bộ phận làm công tác dân tộc của địa phương nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS, MN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các phong trào thi đua của ngành bằng những việc làm thường xuyên, thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trong ý thức, thái độ và hành vi của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh vùng DTTS, MN. Gắn chỉ đạo việc giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực, hiệu quả công tác cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục với việc xây dựng môi trường giáo dục văn minh, an toàn và thân thiện. Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh vùng DTTS, MN.

4. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chính sách trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng DTTS, MN

1. Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học

a) Các phòng GDĐT tích cực tham mưu chính quyền địa phương rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN đảm bảo cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý, phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương và có lộ trình hợp lý; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; đáp ứng được các yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Các cấp quản lý và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN tiếp tục tập trung chỉ đạo duy trì số lượng học sinh trong độ tuổi đi học; chủ động, tích cực phối hợp với các lực lượng xã hội huy động tối đa trẻ em, học sinh người DTTS trong độ tuổi đến trường, duy trì sỹ số học sinh, bảo đảm tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vào dịp lễ tết, mùa vụ,...

triển bền vững sau năm 2015; Quyết định số 402/QĐ- TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”.

c) Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN.

d) Tăng cường các hoạt động giao lưu, kết nghĩa giữa các địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, các cơ sở giáo dục nhằm tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được giao lưu, học hỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

Triển khai sinh hoạt cụm chuyên môn các trường PTDTNT, PTDTBT và sinh hoạt chung cụm chuyên môn cấp huyện (mỗi năm học có từ 01 đến 02 cuộc sinh hoạt chuyên môn). Nội dung trọng tâm vào đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy năng lực học sinh dân tộc và các hoạt động quản lý học sinh DTTS, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp đối tượng học sinh DTTS.đ) Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác đánh giá thực trạng về chất lượng, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS của địa phương từ mầm non đến phổ thông, trên cơ sở đó, tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế và dạy học sát đối tượng để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT, PTDTBT

2.1 Quy hoạch mạng lưới trường lớp

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT. Tiếp tục thực hiện Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT theo Quyết định số 1719/QĐ-BGDĐT ngày 23/5/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT giai đoạn 2016 - 2020. Các địa phương, các trường nghiên cứu, tham mưu để phát triển bền vững, có hiệu quả các trường, lớp PTDTNT, PTDTBT.

- Tiếp tục rà soát quy hoạch trường PTDTBT theo quy định tại Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTBT và Thông tư số 30/2015/TT-BGDĐT ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để phát triển ổn định và bền vững.

2.2 Công tác tuyển sinh

- Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh vào trường PTDTNT; bảo đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của các DTTS vào học; Rà soát nhu cầu, đối tượng học sinh đang sinh sống, học tập tại địa bàn khó khăn, báo cáo về Sở GDĐT (báo cáo trước 15/12/2019).

- Tổ chức xét duyệt học sinh bán trú trong các trường PTDTBT theo quy định, đúng quy trình, khách quan, công bằng, kịp thời.

2.3 Nâng cao chất lượng dạy và học

a. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp đối tượng học sinh DTTS: Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục đối với các cấp học của Sở GDĐT.

b. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh. Chú trọng giáo dục học sinh tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường; các kỹ năng hoạt động xã hội, tham gia tuyên truyền trong gia đình, cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục lạc hậu (ma chay, cưới xin thời gian dài ngày; tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,...).

- Tổ chức tốt công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và hoạt động tự học của học sinh trong khu nội trú, bán trú. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc học sinh phải bảo đảm dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định; tăng cường giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản, kỹ năng phòng tránh và ứng phó với xâm hại tình dục trong trường học; phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc hát Quốc ca trong các lễ chào cờ. Duy trì các hoạt động đầu giờ, giữa giờ có nền nếp; các bài tập thể dục đầu giờ, giữa giờ theo quy định. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động xã hội khác nhằm nâng cao đời sống tinh thần và giáo dục toàn diện cho học sinh.

c. Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Kế hoạch số 615/KH-SGDĐT ngày 21/3/2019 của Sở GDĐT về Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2020.

- Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; cung cấp thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm giúp học sinh trường PTDTNT sau khi tốt nghiệp THCS, tốt nghiệp THPT có thể lựa chọn học ngành, nghề phù hợp với năng lực, sở trường cá nhân và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội, địa phương.

- Khuyến khích triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều

kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở THCS, phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để đào tạo và công nhận kỹ năng nghề cho học sinh. Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức tốt hoạt động lao động sản xuất cải thiện đời sống cho học sinh.

3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS

Tiếp tục tham mưu UBND cấp huyện triển khai thực hiện các kế hoạch triển khai Quyết định số 2321/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” tỉnh Quảng Ninh; Kế hoạch số 1779/KH-SGDĐT ngày 24/7/2019 của Sở GDĐT về triển khai các hoạt động tăng động tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2019-2020.

Căn cứ vào thực tiễn địa phương tiếp tục chỉ đạo các trường có học sinh DTTS thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi lớp. Thực hiện nghiêm túc công văn số 8114/BGDĐT ngày 15/9/2009 của Bộ GDĐT về việc nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh DTTS; Thông báo số 145/TB-BGDĐT ngày 02/7/2010 của Bộ GDĐT về việc thông báo Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Vinh Hiển tại Hội nghị giao ban dạy học tiếng Việt cho học sinh DTTS cấp tiểu học; Công văn số 1045/SGDĐT-GDTH ngày 10/5/2019 của Sở GDĐT về kết luận Hội nghị tập huấn hướng dẫn dạy học tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng DTTS.

Trong điều kiện không dạy học 2 buổi/ngày hoặc dạy học tăng buổi trong tuần cho học sinh lớp 1, các trường có thể điều chỉnh giảm nội dung, thời lượng dạy học các môn học khác để tập trung dạy học tiếng Việt cho học sinh. Tổ chức tốt việc tập huấn, hướng dẫn, hội thảo chuyên đề trong quá trình triển khai các phương án dạy học tiếng Việt cho học sinh DTTS. Xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS thông qua hoạt động dạy học của các môn học và trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức hiệu quả chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh DTTS cấp tiểu học.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên và đáp ứng các điều kiện để tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

4. Dạy học tiếng DTTS

a) Thực hiện việc dạy tiếng DTTS trong trường phổ thông

- Các trường có điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ triển khai thực hiện dạy học tiếng DTTS trong các trường phổ thông theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ.

- Các phòng GDĐT, các trường PTDTNT, PTDTBT chú trọng việc đào tạo giáo viên tiếng DTTS chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định. Tiến hành bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng DTTS thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới. Đảm bảo đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo tiếng DTTS cho học sinh. Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách đối với người dạy, người học tiếng DTTS theo quy định.

Các địa phương có đông người DTTS sinh sống phòng GDĐT cần chủ động, tích cực tham mưu với UBND cấp huyện, cấp tỉnh trong xây dựng kế hoạch, đề án dạy học tiếng DTTS và thực hiện các thủ tục đưa tiếng DTTS trên địa bàn vào dạy học trong trường phổ thông.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, trung tâm thông tin truyền thông của tỉnh và các địa phương để xây dựng các sản phẩm sách, báo bằng tiếng nói, chữ viết DTTS nhằm cung cấp nhiều tài liệu tham khảo tiếng DTTS cho giáo viên và học sinh trong dạy và học tiếng DTTS ở trường phổ thông.

b) Dạy tiếng dân tộc cho cán bộ công chức công tác ở vùng DTTS, miền núi

Các địa phương cần thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về công tác quản lý đã được quy định tại Công văn số 2562/BGDĐT-GDDT ngày 22/6/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ công chức vùng DTTS.

III. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc

1. Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh DTTS, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng DTTS, MN

Tiếp tục thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy và người học ở vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giáo viên dạy tiếng, chữ DTTS.

Đặc biệt lưu ý thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ; chính sách đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên DTTS rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ, chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ; Nghị quyết số 204/2019/NQ- HĐND

ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chính sách trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu ban hành chính sách của địa phương

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phát triển giáo dục, đào tạo vùng DTTS, MN của địa phương.

- Phát hiện những khó khăn, bất cập trong việc thực hiện các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS, MN để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới.

- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến cho các văn bản (trong quá trình dự thảo) ban hành chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS, MN

IV. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, MN

1. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

- Các phòng GDĐT tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục dân tộc; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo giáo dục dân tộc ở các tỉnh/thành phố có đông học sinh DTTS, bảo đảm mỗi sở giáo dục và đào tạo có bộ phận đầu mối quản lý, chỉ đạo về giáo dục dân tộc của địa phương theo tinh thần Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới”.

- Đổi mới quản lý giáo dục dân tộc gắn với việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống dữ liệu về giáo dục dân tộc của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Bộ GDĐT và địa phương về giáo dục dân tộc, bảo đảm đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc của Bộ GDĐT.

- Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các trường DBĐH, PTĐTNT, PTĐTBT và các cơ sở giáo dục vùng DTTS về: quản lý dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, MN

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên trên cơ sở Đề án vị trí, việc làm và các quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở phổ thông công lập; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ

GDĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 và các văn bản hướng dẫn khác của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên theo Chương trình và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục học sinh cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Chú trọng việc đào tạo giáo viên tiếng DTTS chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định. Tiến hành bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng DTTS thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới. Các địa phương khi thực hiện môn tự chọn tiếng DTTS trong Chương trình giáo dục phổ thông mới phải đảm bảo yêu cầu về số lượng và chất lượng giáo viên theo quy định.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, chú trọng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng...; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đặc thù, giáo dục ngoài giờ chính khóa, công tác học sinh nội trú, bán trú; đặc điểm tâm lý học sinh DTTS, giáo dục văn hóa dân tộc và tri thức địa phương; về giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, tư vấn tâm lý học đường.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông trong lĩnh vực giáo dục dân tộc

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục dân tộc bằng nhiều hình thức phù hợp; tổ chức quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Giáo dục Đào tạo về đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đổi mới giáo dục dân tộc. Tuyên truyền về việc rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp vùng DTTS, miền núi; chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; tăng cường tiếng Việt và giáo dục kỹ năng sống và giáo dục văn hóa dân tộc cho học sinh DTTS. Chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề truyền thông liên quan đến giáo dục dân tộc của các địa phương. Phối hợp cung cấp thông tin với cơ quan báo chí địa phương về các nội dung mang tính thời sự, đột xuất nhằm định hướng tốt dư luận.

- Tăng cường truyền thông rộng rãi những tấm gương người tốt, việc tốt, biểu dương những nỗ lực của các em học sinh, thầy cô giáo, cán bộ quản lý nhằm khích lệ, động viên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong ngành giáo dục và xã hội.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền cho cán bộ quản lý, giáo viên về những kết quả đã đạt được để tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội về các chính sách, chủ trương đổi mới lĩnh vực giáo dục dân tộc.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng GDĐT các huyện/thị xã/thành phố căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 đối với giáo dục dân tộc một cách cụ thể, phù hợp.

2. Hiệu trưởng các trường có cấp THPT, Trung tâm GDTN&GDTX tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 đối với giáo dục dân tộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

3. Các đơn vị chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học và các văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết nhiệm vụ năm học 2019 -2020 đối với giáo dục dân tộc của Sở GDĐT.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) để kịp thời xử lý./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các Phó GD Sở GDĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GDĐT;
- Lưu GDTTrH, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuế